

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước
trong Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của
Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25
tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của
Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước trong Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2024 và thay thế: Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước trong Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, Quyết định số 34/2013/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (HN, TP.HCM);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- Bảo hiểm Xã hội tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Chi cục Hải quan Hậu Giang;
- Công ty Điện lực Hậu Giang;
- Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hòa

QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước trong Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

(Kèm theo Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong Khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung (gọi chung là Khu công nghiệp) trên cơ sở các quy định pháp luật hiện hành, không bao gồm cụm công nghiệp do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh (gọi tắt là Ban Quản lý); các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi có Khu công nghiệp; chủ đầu tư các dự án xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp; các nhà đầu tư, doanh nghiệp, nhà thầu thi công dự án trong Khu công nghiệp và các tổ chức, cá nhân, cơ quan đơn vị có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp quản lý nhà nước tại các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp do pháp luật quy định, đảm bảo sự thống nhất, phân định rõ chức năng nhiệm vụ, quản lý chặt chẽ các lĩnh vực liên quan đến hoạt động trong Khu công nghiệp.

2. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai nhiệm vụ chuyên môn tại các Khu công nghiệp có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với các Khu công nghiệp thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các đơn vị có liên quan giữ vai trò phối hợp, thực hiện theo quy định tại Chương II Quy chế này.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với các Khu công nghiệp.
2. Tham gia: Đoàn thanh tra, kiểm tra; Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định trong cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường.
3. Tổ chức họp, sơ kết, tổng kết công tác phối hợp.
4. Các hình thức khác.

Điều 5. Nội dung phối hợp

Quy chế này quy định các nội dung: Công tác xúc tiến và quản lý đầu tư; Quản lý về khoa học và công nghệ; Quản lý sử dụng đất đai, bất động sản; Quản lý quy hoạch; Quản lý xây dựng; Quản lý bảo vệ môi trường, tài nguyên nước và đa dạng sinh học; Quản lý doanh nghiệp và lao động; Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Hoạt động thanh tra, kiểm tra; Quản lý an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy; Quản lý tài chính và quản lý dự án đầu tư công; Thi đua, khen thưởng; Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính liên thông.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 6. Công tác xúc tiến và quản lý đầu tư

1. Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm về xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Tổ chức thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức.

c) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan đề xuất các chính sách, cơ chế ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào các Khu công nghiệp phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh.

d) Tiếp nhận hồ sơ, gửi văn bản kèm hồ sơ xin ý kiến thẩm định của các sở, ngành có liên quan, tổng hợp, xem xét cấp, điều chỉnh, thu hồi quyết định chủ trương đầu tư hoặc tổng hợp trình cấp có thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi quyết định chủ trương đầu tư.

đ) Cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác quản lý đầu tư, giám sát và đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư, thực hiện các điều khoản cam kết của các dự án được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đầu tư trong Khu công nghiệp.

g) Chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và tiến độ triển khai thực hiện dự án đầu tư, kiểm tra thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan tham mưu về công tác xúc tiến đầu tư của Tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Đề xuất các cơ chế chính sách, cơ chế ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào các Khu công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của Tỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. Phối hợp thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo chương trình xúc tiến đầu tư hằng năm.

b) Trao đổi thông tin với Ban Quản lý trước khi thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các doanh nghiệp đăng ký thành lập trong các Khu công nghiệp của Tỉnh. Gửi về Ban Quản lý bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

c) Khi quyết định chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp có dự án đầu tư trong Khu công nghiệp, thông báo cho Ban Quản lý biết để thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động dự án, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

d) Phối hợp tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào Khu công nghiệp theo quy định.

4. Sở Công Thương

a) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư, các loại ngành nghề, dự án khuyến khích và ưu đãi đầu tư vào Khu công nghiệp; tham gia giải quyết kiến nghị của các doanh nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong việc xác nhận ưu đãi đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

c) Phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện trình tự, thủ tục:

- Hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công (địa phương và quốc gia).

- Cấp các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, kinh doanh khí theo quy định.

- Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và cấp các loại Giấy chứng nhận có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào Khu công nghiệp theo quy định.

5. Sở Tài chính

Phối hợp tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào Khu công nghiệp theo quy định.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp thẩm định hồ sơ dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định.

b) Phối hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, đánh giá hiệu quả đầu tư trong Khu công nghiệp.

7. Sở Xây dựng

Phối hợp tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào Khu công nghiệp theo quy định.

8. Công an tỉnh

Tham gia thẩm định về an ninh trật tự đối với các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp, nhất là các dự án nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, sử dụng công nghệ lạc hậu, phức tạp về an toàn, an ninh, trật tự, xem xét kiến nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các nhà đầu tư năng lực tài chính yếu, có “Lịch sử” nợ lương, chậm tiến độ, có dấu hiệu gây mất an ninh, trật tự.

9. Cục Thuế tỉnh

Thẩm định hồ sơ dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định. Cho ý kiến thẩm định về ưu đãi đầu tư và các điều kiện hưởng ưu đãi đầu tư của dự án.

10. Chi cục Hải quan Hậu Giang

Thường xuyên rà soát các điều kiện, tiêu chí hưởng cơ chế, chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

11. Công ty Điện lực Hậu Giang

a) Cho ý kiến thẩm định nhu cầu sử dụng điện và khả năng cung cấp điện cho dự án.

b) Có trách nhiệm cung cấp đủ về số lượng và chất lượng điện tới hàng rào nhà máy của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, đảm bảo thực hiện đúng các yêu cầu của doanh nghiệp theo hợp đồng và cho các dự án, công trình phục vụ Khu công nghiệp.

c) Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục cấp điện và cung cấp điện cho nhà đầu tư đúng quy định.

12. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Phối hợp tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào Khu công nghiệp theo quy định.

Điều 7. Quản lý về khoa học và công nghệ

1. Ban Quản lý

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các chủ đầu tư lập hồ sơ đề thẩm định công nghệ các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp theo quy định Luật Đầu tư; Luật Chuyển giao công nghệ.

b) Phối hợp lấy ý kiến tham gia về công nghệ các dự án xin chủ trương chấp thuận đầu tư vào các Khu công nghiệp. Phối hợp trong giải quyết các những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư; hướng dẫn các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp thực hiện các quy định về chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

c) Phối hợp tổ chức các nội dung, chương trình, gồm: Thông tin tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, khảo sát, điều tra thống kê hoạt động về khoa học và công nghệ.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện thẩm định công nghệ, chuyển giao công nghệ đối với trường hợp dự án đầu tư vào Khu công nghiệp thuộc đối tượng phải thẩm định theo quy định. Phối hợp tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư vào Khu công nghiệp theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan giải quyết các khó khăn vướng mắc trong lĩnh vực khoa học công nghệ của các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp.

c) Phối hợp điều tra, khảo sát các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp về đánh giá trình độ công nghệ; doanh nghiệp có đủ điều kiện để tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn các thủ tục để thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

d) Phối hợp quản lý, kiểm soát, rà soát các nguồn phóng xạ tại các Khu công nghiệp; kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện phương án ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân.

đ) Phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp các nội dung về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng: Tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia; tham gia hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; công bố hợp chuẩn; công bố hợp quy; công bố tiêu chuẩn áp dụng; xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; đăng ký mã số mã vạch; ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa; thực hiện phép đo, quản lý phương tiện đo, kiểm soát lượng của hàng đóng gói sẵn, tham gia chương trình đảm bảo đo lường.

e) Phối hợp trong việc xử lý các thông tin về hàng rào kỹ thuật trong thương mại có liên quan đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, cơ quan trong nước và/hoặc ngoài nước.

g) Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ như tiêu chuẩn, đo lường chất lượng, an toàn bức xạ hạt nhân, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ.

h) Phối hợp trong việc hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp đề xuất, đặt hàng triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi các Khu công nghiệp, trong đó quan tâm các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ tiên tiến, vật liệu mới, tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu, năng lượng, công nghệ xử lý môi trường và các vấn đề xã hội tại các Khu công nghiệp.

i) Phối hợp hướng dẫn cho các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

k) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về chuyển giao công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ; các chính sách hỗ trợ đầu tư đổi mới công nghệ; định hướng nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm.

Điều 8. Quản lý sử dụng đất đai, bất động sản

1. Ban Quản lý

a) Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng trong Khu công nghiệp, của nhà đầu tư xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp.

b) Phối hợp đăng ký kế hoạch sử dụng đất hằng năm gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có Khu công nghiệp để tổng hợp, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tổ chức thực hiện.

c) Phối hợp hướng dẫn, tiếp nhận, đề nghị cấp thẩm quyền cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho các nhà đầu tư trong Khu công nghiệp theo quy định.

d) Phản ánh kịp thời bằng văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường đề tổ chức kiểm tra, thanh tra và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

đ) Phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan đánh giá, xác định nhu cầu về nhà ở của công nhân, người lao động làm việc tại các Khu công nghiệp để có cơ sở lập và triển khai các dự án phát triển nhà ở dành cho công nhân trong Khu công nghiệp.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định phương án giá đất cụ thể và giá dịch vụ hạ tầng trong Khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì trong việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thu hồi, giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các nhà đầu tư và quản lý đất đai tại Khu công nghiệp.

b) Phối hợp với Ban Quản lý và chính quyền địa phương xử lý vướng mắc và các nội dung khác liên quan đến quản lý đất đai trong Khu công nghiệp; tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp tham mưu bố trí quỹ đất vào quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện theo từng giai đoạn và đánh giá nhu cầu sử dụng đất hàng năm của các Khu công nghiệp để đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 9. Quản lý quy hoạch

1. Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp đề xuất bổ sung, thành lập, mở rộng, điều chỉnh quy hoạch phát triển Khu công nghiệp theo quy định. Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan xây dựng đề án, kế hoạch phát triển các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo từng giai đoạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan, hướng dẫn chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp khảo sát, lập quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo quy định.

c) Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng trong Khu công nghiệp theo phân cấp ủy quyền.

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong vùng quy hoạch và các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức công bố quy hoạch và quản lý mốc giới theo quy định; cung cấp thông tin quy hoạch cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đối với các đồ án quy hoạch do cơ quan mình quản lý.

2. Sở Xây dựng

a) Tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các Đồ án quy hoạch xây dựng trong Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Cho ý kiến bằng văn bản thỏa thuận quy hoạch chi tiết xây dựng của nhà đầu tư trong Khu công nghiệp theo quy định.

3. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp với Ban Quản lý về quy hoạch đấu nối với hệ thống quốc lộ, thỏa thuận vị trí, quy mô các bến cảng, bến cảng hàng hóa, bến thủy nội địa trong phạm vi Khu công nghiệp để Ban Quản lý lập quy hoạch xây dựng Khu công nghiệp cho phù hợp với quy hoạch chung.

b) Tham gia đóng góp ý kiến về quy hoạch giao thông trong Khu công nghiệp, phối hợp với Ban Quản lý tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch đầu tư hoặc kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình giao thông có liên quan đến việc phục vụ phát triển các Khu công nghiệp.

4. Công an tỉnh

Tham gia đóng ý kiến về đồ án quy hoạch xây dựng hoặc điều chỉnh quy hoạch xây dựng theo quy định tại Điều 10 Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phối hợp với Ban Quản lý trong công tác lập quy hoạch phát triển các Khu công nghiệp. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tuyên truyền để người dân hiểu được chủ trương phát triển các Khu công nghiệp của tỉnh. Phối hợp với Ban Quản lý và chủ đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp công bố quy hoạch và tiếp nhận quản lý mốc giới các Khu công nghiệp theo quy định.

b) Tham gia ý kiến về đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp theo đề nghị của Ban Quản lý.

Điều 10. Quản lý xây dựng

1. Ban Quản lý

a) Thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo thẩm quyền, theo phân cấp tại Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

b) Thực hiện quản lý chất lượng công trình theo Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

c) Chủ trì kiểm tra việc chấp hành pháp luật về xây dựng trong Khu công nghiệp; phối hợp với sở, ngành có liên quan thanh tra việc chấp hành pháp luật về xây dựng trong Khu công nghiệp theo kế hoạch thanh tra của đơn vị có liên quan.

d) Thực hiện cấp giấy phép xây dựng cho các dự án trong khu công nghiệp theo phân cấp tại Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

đ) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý trật tự xây dựng trong các khu công nghiệp do đơn vị mình quản lý. Khi phát hiện vi phạm các quy định pháp luật về xây dựng phải có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cấp xã để kịp thời xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

e) Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng ban hành trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý theo Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

2. Sở Xây dựng

a) Phối hợp thực hiện kiểm tra trật tự xây dựng; chất lượng công trình xây dựng và an toàn vệ sinh lao động, bảo hộ lao động của các dự án trong Khu công nghiệp theo kế hoạch kiểm tra được duyệt hoặc đột xuất; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện thanh tra việc chấp hành pháp luật về xây dựng trong Khu công nghiệp theo kế hoạch hằng năm hoặc đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

b) Thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo thẩm quyền, theo phân cấp tại Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

c) Thực hiện quản lý chất lượng công trình theo Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện giám định sự cố và giải quyết sự cố công trình trong Khu công nghiệp theo quy định.

3. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp góp ý kiến thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công các dự án của nhà đầu tư trong Khu công nghiệp theo lĩnh vực ngành phụ trách.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn lập các thủ tục xin chấp thuận xây dựng Bến thủy nội địa, cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa cho các đơn vị, cá nhân khi có nhu cầu.

c) Thực hiện quản lý chất lượng công trình theo Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Phối hợp góp ý kiến thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở các dự án của nhà đầu tư trong Khu công nghiệp theo lĩnh vực ngành phụ trách.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn quản lý. Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện đúng quy định đối với trường hợp nhà đầu tư thực hiện không đúng trình tự thủ tục về xây dựng trong Khu công nghiệp.

b) Tăng cường đôn đốc, chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến Nhân dân các quy định của pháp luật trong hoạt động xây dựng; nâng cao ý thức, nhận thức của cộng đồng về chấp hành trật tự xây dựng.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo công chức kiểm tra trật tự xây dựng, kịp thời ngăn chặn và xử lý vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại những trường hợp xây dựng không phép, trái phép và cố tình vi phạm quy hoạch, buộc khôi phục hiện trạng theo quy hoạch đảm bảo theo thẩm quyền.

Điều 11. Quản lý bảo vệ môi trường, tài nguyên nước và đa dạng sinh học

1. Ban Quản lý

a) Quản lý, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện quy định về bảo vệ môi trường của Khu công nghiệp.

b) Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường của Khu công nghiệp.

c) Tổ chức kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở trong Khu công nghiệp.

d) Phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức cá nhân và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

đ) Báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện nhiệm vụ khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ủy quyền cho Ban Quản lý tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong Khu công nghiệp.

g) Thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

h) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước về đa dạng sinh học.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tham gia ý kiến về nội dung liên quan thuộc lĩnh vực quản lý đối với các đề xuất dự án đang xin chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền chủ trương đầu tư của Ban Quản lý.

b) Phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu công nghiệp.

c) Phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp thực hiện các hồ sơ, thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật.

d) Thừa ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ trì phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan tổ chức, thực hiện thẩm định (báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường) và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

đ) Phối hợp với Ban Quản lý xử lý các ý kiến đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp liên quan đến việc thực hiện nội dung biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng các công trình xử lý môi trường của dự án.

e) Đối với Kế hoạch thanh tra của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ban Quản lý làm đầu mỗi tham mưu ban hành thì Ban Quản lý chủ trì, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp. Đối với Quyết định thanh tra, kiểm tra chuyên ngành do Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành thì Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, Ban Quản lý tham gia.

g) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan chức năng có liên quan thực hiện xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường đối với các hành vi vi phạm theo các quy định về kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

h) Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về môi trường trong Khu công nghiệp trong phạm vi quyền hạn được giao.

i) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc huy động khẩn cấp nhân lực, nguồn lực và phương tiện để ứng phó kịp thời khi xảy ra sự cố môi trường trong Khu công nghiệp.

k) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong việc xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với giấy phép thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh cấp) cấp, gia hạn, thay đổi, đình chỉ, thu hồi giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

l) Đối với Kế hoạch thanh tra của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ban Quản lý làm đầu mỗi tham mưu ban hành trên lĩnh vực tài nguyên nước thì Ban Quản lý chủ trì, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp. Đối với Quyết định thanh tra, kiểm tra chuyên ngành do Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành trên lĩnh vực tài nguyên nước thì Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, Ban Quản lý tham gia.

m) Gửi kết quả phê duyệt về môi trường và tài nguyên nước của các dự án đầu tư trong Khu công nghiệp đến Ban Quản lý và Công an tỉnh để theo dõi, giám sát theo quy định.

n) Phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ hệ thống quan trắc môi trường tự động trong Khu công nghiệp. Phối hợp phân quyền khai thác, sử dụng dữ liệu hệ thống quan trắc môi trường tự động có liên quan đến Khu công nghiệp và các sơ sở sản xuất, kinh doanh trong Khu công nghiệp phục vụ công tác quản lý.

3. Công an tỉnh

a) Phối hợp kiểm tra, nhắc nhở doanh nghiệp thực hiện đúng quy định về bảo vệ môi trường.

b) Tiếp nhận hồ sơ do Ban Quản lý hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển đến để điều tra, xử lý vi phạm theo quy định.

c) Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường xảy ra trong các Khu công nghiệp, thông báo cho Ban Quản lý và cơ quan quản lý nhà nước về môi trường để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Hỗ trợ, ứng cứu và phối hợp khắc phục sự cố môi trường tại Khu công nghiệp.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Thực hiện cấp, cấp đổi, Điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp theo thẩm quyền. Thực hiện trách nhiệm của cơ quan cấp Giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường

b) Gửi kết quả phê duyệt về môi trường của các dự án đầu tư trong Khu công nghiệp đến Ban Quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường và Công an tỉnh để theo dõi, giám sát.

c) Phối hợp Ban Quản lý, các cơ quan chức năng có liên quan giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về bảo vệ môi trường trong Khu công nghiệp.

d) Hỗ trợ, phối hợp với Ban Quản lý ứng cứu và khắc phục sự cố môi trường khi xảy ra sự cố môi trường trong Khu công nghiệp.

đ) Là đầu mối, đại diện cho Nhân dân địa phương phản ánh, kiến nghị những vấn đề liên quan đến hoạt động bảo vệ môi trường trong Khu công nghiệp.

e) Chủ trì và phối hợp với Ban Quản lý thực hiện việc kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường theo quy định thuộc thẩm quyền.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chủ trì tiếp nhận hồ sơ đăng ký môi trường, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân đăng ký môi trường theo quy định pháp luật; hướng dẫn và giải quyết kiến nghị về bảo vệ môi trường đối với nội dung tổ chức, cá nhân đăng ký môi trường .

b) Gửi 01 bản sao thông báo cho Ban Quản lý các hồ sơ đăng ký môi trường Ủy ban nhân dân cấp xã đã tiếp nhận đối với các tổ chức, cá nhân trong khu công nghiệp.

Điều 12. Quản lý doanh nghiệp và lao động

1. Ban Quản lý

a) Chủ trì kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại khu công nghiệp.

b) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh, sử dụng lao động của doanh nghiệp trong Khu công nghiệp và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền của Ban Quản lý.

c) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong Khu công nghiệp.

d) Phối hợp tham mưu thực hiện báo cáo định kỳ về Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, ngành có liên quan về tình hình về thực hiện các quy định của pháp luật lao động trong Khu công nghiệp.

đ) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đối với lao động làm việc trong khu công nghiệp: tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; báo cáo tình hình sử dụng lao động; tiếp nhận báo cáo tình hình sử dụng lao động người nước ngoài; báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Công dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp; nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hằng năm; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Tham mưu, xử lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chấp thuận nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

b) Tham mưu, xử lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh các văn bản của Ban Quản lý và các sở, ban, ngành có liên quan đến Khu công nghiệp theo thẩm quyền và theo quy định pháp luật.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp.

b) Trước khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kinh doanh cho doanh nghiệp hoạt động trong Khu công nghiệp nhưng không có dự án đầu tư trong Khu công nghiệp thì xác định địa chỉ cụ thể nơi doanh nghiệp hoạt động trong Khu công nghiệp, có ý kiến của Ban Quản lý; gửi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cho Ban Quản lý biết và cùng phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

4. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các tổ chức liên kết lưu thông hàng hóa; triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng thương mại bán buôn, bán lẻ trong Khu công nghiệp.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy phạm kỹ thuật về an toàn công nghiệp, an toàn điện; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; về an toàn hóa chất, an toàn thực phẩm, vật liệu nổ công nghiệp theo quy định.

c) Phối hợp với Ban Quản lý theo dõi tình hình sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu của doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Sở Công Thương.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về lao động; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động và các nội dung có liên quan theo thẩm quyền.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan điều tra các vụ tai nạn lao động theo thẩm quyền; hướng dẫn tổ chức, cá nhân sử dụng lao động thực hiện điều tra, khai báo, xử lý và thống kê báo cáo về tai nạn lao động.

d) Phối hợp với Ban Quản lý nắm tình hình sử dụng lao động và nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp để phối hợp với các ngành chức năng định hướng cho công tác đào tạo nghề cung ứng lao động cho doanh nghiệp, tuyên truyền phổ biến pháp luật đối với doanh nghiệp và người lao động.

đ) Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành liên quan giải quyết các kiến nghị hoặc các tranh chấp lao động trong Khu công nghiệp theo thẩm quyền.

e) Phối hợp với các ngành chức năng hướng dẫn doanh nghiệp khai báo các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định pháp luật.

g) Hỗ trợ Ban Quản lý thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lao động trong Khu công nghiệp theo ủy quyền.

h) Giới thiệu, cung ứng người lao động Việt Nam đối với vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài của các nhà thầu trong Khu công nghiệp theo quy định.

6. Sở Y tế

a) Chủ trì quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong các Khu công nghiệp, chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý, Công an tỉnh trong công tác quản lý nước về an toàn thực phẩm, quản lý cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tại Khu công nghiệp.

b) Chỉ đạo Trung tâm Y tế cấp huyện có Khu công nghiệp cùng với các đơn vị Y tế liên quan phối hợp với Ban Quản lý trong quản lý vệ sinh lao động, sức khỏe của người lao động và phòng, chống bệnh nghề nghiệp, dịch bệnh trong các Khu công nghiệp; triển khai, thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng trong các Khu công nghiệp; triển khai các biện pháp chống dịch và khắc phục hậu quả của dịch bệnh; các hoạt động đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, sức khỏe lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích, vệ sinh môi trường, bảo vệ môi trường; triển khai, thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và theo phân cấp trên địa bàn các Khu công nghiệp. Thực hiện theo dõi, giám sát mọi hoạt động y tế tại doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng và Ban Quản lý kiểm tra, thanh tra vệ sinh lao động, môi trường lao động và vệ sinh, chất lượng an toàn thực phẩm.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Quản lý cung cấp thông tin về các dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp. Thực hiện công tác tuyên truyền, thông tin về chính sách thu hút đầu tư của địa phương đến người dân và doanh nghiệp cũng như nhà đầu tư.

8. Cục Thuế tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra thuế các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về thuế thuộc phạm vi, nhiệm vụ của ngành Thuế trên địa bàn tỉnh và xử phạt các vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Theo dõi, đề nghị các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật đối với Nhà nước.

c) Hỗ trợ giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp trong Khu công nghiệp về các chính sách thuế có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp.

d) Phối hợp, thông tin khi có yêu cầu về tình hình chấp hành pháp luật về thuế của các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp cho Ban Quản lý và Chi cục Hải quan để kịp thời phát hiện xử lý các tình huống phức tạp, phát sinh theo quy định của Luật quản lý thuế.

9. Cục Thống kê tỉnh

Phối hợp với Ban Quản lý thống nhất các số liệu thống kê và báo cáo của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

10. Công an tỉnh

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh của các doanh nghiệp và người nước ngoài đến làm việc, đi lại, cư trú tại Khu công nghiệp; phối hợp với Ban Quản lý quản lý người nước ngoài làm việc tại Khu công nghiệp. Hằng tháng có trách nhiệm trao đổi thông tin bằng văn bản về tình hình cấp thẻ tạm trú, thị thực, gia hạn tạm trú và hoạt động của người nước ngoài làm việc trong các Khu công nghiệp.

11. Cục Quản lý thị trường tỉnh

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa, không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

12. Liên đoàn Lao động tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết các trường hợp đình công, lãn công, ngộ độc thực phẩm, an toàn lao động.

b) Hướng dẫn, đề nghị và kiểm tra các doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn và hoạt động công đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Luật Công đoàn, Bộ luật Lao động và các quy định pháp luật khác có liên quan đến chức năng, quyền hạn của tổ chức công đoàn.

c) Tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; giáo dục nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, pháp luật cho công nhân, viên chức, người lao động.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, cơ quan quản lý lao động địa phương trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động, đơn khiếu nại của công nhân, viên chức, người lao động và người sử dụng lao động.

đ) Chỉ đạo Công đoàn các khu công nghiệp tỉnh hướng dẫn công đoàn cơ sở trực thuộc xây dựng, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, tham gia xây dựng nội quy lao động; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa an toàn vệ sinh lao động, phòng chống tệ nạn xã hội; tổ chức xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng và phát triển thiết chế văn hóa, thể thao tại doanh nghiệp theo quy định.

e) Chỉ đạo Công đoàn các khu công nghiệp tỉnh triển khai đến Công đoàn cơ sở trực thuộc xây dựng kế hoạch phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân, viên chức, người lao động.

g) Kiến nghị các cấp quản lý, cơ quan chức năng xử lý những vi phạm của doanh nghiệp trong việc thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động, cản trở người lao động tham gia vào tổ chức công đoàn.

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đơn vị có liên quan thành lập Hội đồng hòa giải cơ sở, giải quyết các trường hợp tranh chấp đình công, lãn công, ngộ độc thực phẩm trong Khu công nghiệp.

13. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn, tuyên truyền người lao động, chủ doanh nghiệp triển khai thực hiện tốt pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn, lao động, bệnh nghề nghiệp, có kế hoạch kiểm tra, thanh tra doanh nghiệp thực hiện các nội dung trên.

b) Hằng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý), thông báo về tình hình thu nộp, nợ đọng bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý và các cơ quan liên quan để phối hợp theo dõi, đôn đốc, quản lý.

14. Chi cục Hải quan Hậu Giang

a) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc hỗ trợ doanh nghiệp xuất nhập khẩu hàng hóa; cung cấp thông tin, số liệu có liên quan khi có yêu cầu.

b) Kịp thời phát hiện xử lý các doanh nghiệp vi phạm quy định về điều kiện giám sát hải quan, thông báo và kiến nghị với Khu công nghiệp và Công an tỉnh để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

15. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu tuyển dụng lao động cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, cơ quan quản lý nhà nước về lao động và các cơ quan, tổ chức có liên quan giải quyết các trường hợp tranh chấp lao động tập thể, đình công, lãn công.

Điều 13. Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Ban Quản lý

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các ngành chức năng có liên quan thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất để thực hiện dự án Khu công nghiệp.

b) Chỉ đạo, đôn đốc chủ đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp chuyển kinh phí thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp thực hiện ghi chi kinh phí giải phóng mặt bằng từ nguồn vốn ứng trước của nhà đầu tư.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất xây dựng Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật; kịp thời tham mưu giao đất cho các chủ đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp hoặc nhà đầu tư thứ cấp (nếu có) triển khai dự án, bảo đảm tiến độ theo cam kết. Đồng thời, kịp thời trao đổi với Công an tỉnh những khó khăn vướng mắc là nguyên nhân có thể dẫn đến khiếu kiện đông người.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các Khu công nghiệp, kịp thời giao đất cho chủ đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp hoặc nhà đầu tư thứ cấp (nếu có) triển khai dự án, bảo đảm tiến độ theo cam kết.

b) Tổ chức đối thoại, vận động người dân chấp hành chủ trương chính sách thu hồi đất của tỉnh và thực hiện cưỡng chế thu hồi đất theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức tuyên truyền về mục đích thu hồi đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án; vận động Nhân dân trên địa bàn có Khu công nghiệp chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong việc xây dựng và phát triển khu công nghiệp.

b) Đại diện Nhân dân địa phương phản ánh, kiến nghị với Ban Quản lý những vấn đề về liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong Khu công nghiệp.

Điều 14. Hoạt động thanh tra, kiểm tra

1. Ban Quản lý

Chủ trì, phối hợp tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại Khu công nghiệp; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

2. Thanh tra tỉnh

Thanh tra tỉnh là cơ quan đầu mối xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của tỉnh trên cơ sở tổng hợp yêu cầu về thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của Ban Quản lý, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; theo dõi, tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp đã được cấp trên phê duyệt của các cơ quan để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các cơ quan khác có chức năng thanh tra, kiểm tra

a) Hằng năm, các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra phối hợp với Ban Quản lý khi xây dựng kế hoạch gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong các Khu công nghiệp theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các cơ quan (Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh) do cấp trên ngành dọc ở Trung ương phê duyệt kế hoạch có trách nhiệm thông báo cho Ban Quản lý sau khi có kế hoạch hoặc quyết định thanh tra, kiểm tra được phê duyệt. Các trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất, sau khi giải quyết theo quy định, cơ quan chức năng thông báo cho Ban Quản lý biết ngay sau khi có kết luận hoặc Quyết định xử phạt để phối hợp.

b) Các cơ quan có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, phúc tra (nếu có). Kết quả thanh tra, kiểm tra, phúc tra và xử lý vi phạm được gửi cho Ban Quản lý để theo dõi, đôn đốc, quản lý.

Điều 15. Quản lý an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy

1. Ban Quản lý

a) Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng theo quy định.

b) Phối hợp với các đơn vị công an và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khác trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong Khu công nghiệp.

c) Chỉ đạo các chủ đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp: hoàn thiện đầu tư hạ tầng kỹ thuật các Khu công nghiệp theo quy hoạch đã được duyệt, tổ chức công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định; tổ chức lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông, bán hàng rong trong các Khu công nghiệp.

d) Phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Công an tỉnh trong công tác vận động, hướng dẫn và đôn đốc các doanh nghiệp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Công an tỉnh

a) Phối hợp nắm tình hình, tham mưu giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự phát sinh trong quá trình đầu tư xây dựng, hoạt động của các Khu công nghiệp như: các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai, ô nhiễm môi trường, an toàn thực phẩm, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án, đình công, lãn công, ngừng việc tập thể tại các doanh nghiệp.

b) Phối hợp hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ an ninh chính nội bộ, an ninh kinh tế; quản lý cư trú; quản lý xuất cảnh, nhập cảnh, lưu trú, tạm trú của người nước ngoài; quản lý về an ninh, trật tự đối với các ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện; quản lý về phòng cháy chữa cháy; bảo đảm an toàn giao thông tại các Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật. Định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng và hằng năm trao đổi với Ban Quản lý và các ngành chức năng về tình hình tạm trú người nước ngoài tại các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

c) Chủ trì lập kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong Khu công nghiệp. Định kỳ tổ chức tập huấn, diễn tập các phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu, hộ theo quy định đối với các doanh nghiệp Khu công nghiệp. Tổ chức lực lượng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi có các sự cố cháy, nổ xảy ra.

d) Phát hiện, kiến nghị hoặc theo đề nghị của các cơ quan quản lý nhà nước có chức năng cử cán bộ phối hợp kiểm tra, thanh tra, kiến nghị xử lý đối với các doanh nghiệp vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, lao động, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, bảo hiểm, thuế, xuất nhập cảnh, tạm trú, dịch vụ bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

đ) Chủ trì, phối hợp tổ chức phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật; tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tại các doanh nghiệp Khu công nghiệp.

e) Xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình tự quản bảo đảm an ninh, trật tự, “Khu công nghiệp an toàn về an ninh, trật tự”, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và “không có tệ nạn ma túy”.

g) Chủ trì góp ý về phòng cháy, chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở và thẩm duyệt thiết kế kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy cho công trình theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại các Khu công nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật; quản lý cư trú tại các khu vực xung quanh Khu công nghiệp; chỉ đạo giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự tại các Khu công nghiệp ngay từ đầu, từ cơ sở, không để phức tạp về an ninh, trật tự.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Phối hợp Ban Quản lý, cùng các ngành liên quan thực hiện quản lý an ninh trật tự công cộng trong Khu công nghiệp khi có yêu cầu.

b) Đại diện Nhân dân địa phương phản ánh, kiến nghị với Ban Quản lý những vấn đề về liên quan đến công tác quản lý an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy trong Khu công nghiệp.

Điều 16. Quản lý tài chính và quản lý dự án đầu tư công

1. Ban Quản lý

a) Tiếp nhận nguồn vốn ngân sách, đầu tư và quản lý thực hiện đúng quy định của pháp luật.

b) Đối với nguồn vốn huy động đầu tư khác thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao để đầu tư phát triển Khu công nghiệp đúng theo quy hoạch được duyệt.

c) Định kỳ 02 tuần báo cáo tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Thực hiện báo cáo giám sát đánh giá đầu tư hằng tháng, quý, năm theo quy định hiện hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch huy động, bố trí các nguồn vốn ngân sách hằng năm, trung hạn và nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội tại các Khu công nghiệp.

3. Sở Tài chính

Thực hiện thủ tục ghi thu, khấu trừ tiền thuê đất; cấp kinh phí hoạt động xúc tiến đầu tư; quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách và quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo quy định.

Điều 17. Thi đua, khen thưởng

1. Ban Quản lý

Phối hợp với Ban Thi đua khen thưởng tỉnh tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp Ban Quản lý tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng cho doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

Điều 18. Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính liên thông

1. Ban Quản lý

Chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung, giải quyết các thủ tục hành chính liên thông cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở, ngành, địa phương

Phối hợp Ban Quản lý thực hiện đúng quy trình giải quyết thủ tục hành chính liên thông theo đúng quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hằng năm, các sở, ngành và địa phương có liên quan báo cáo kết quả thực hiện Quy chế phối hợp của năm trước gửi về Ban Quản lý chậm nhất ngày 15 tháng 01 của năm sau; Ban Quản lý tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Quy chế này chậm nhất ngày 30 tháng 01 hằng năm.

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Quy chế này; có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ngành và địa phương có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ trong Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ban Quản lý để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.